

Bản án số: 49/2025/HS-ST

Ngày: 12 - 9 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC A - LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Mạnh Thương

+ Bà Nguyễn Đăng Khánh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực A - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực A - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Trí - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 9 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực A - Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 41/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2025/QĐXXST - HS ngày 29/8/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 2000, tại: Đắk Lắk; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn Ea Siэк, xã Cư Né, Hện Krông Búk (nay là xã Krông Búk), tỉnh Đắk Lắk; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn Chung, sinh năm: 1970 và bà: Lê Thị Đường, sinh năm: 1973; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không;

Tiền án: Tại Bản án số 239/2021/HSST ngày 13/12/2021, Tòa án nhân dân ĐL, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Nguyễn Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 15/7/2023, chấp hành xong án phí ngày 09/02/2022 (chưa được xóa án tích). Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 30/4/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam A - Công an tỉnh Lâm Đồng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Văn V, sinh năm: 2003; địa chỉ: Thôn Ea Siэк, xã Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Người chứng kiến: Chị Trần Thị Ng, sinh năm: 1986; địa chỉ: Số 44 đường Hà H Tập, Phường Xuân Hương - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng.

(Bị cáo có mặt; người liên quan và người chứng kiến đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là đối tượng sử dụng ma túy đá, có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (chưa được xóa án tích). Sau khi chấp hành xong án phạt tù vào ngày 15/7/2023, H trở về địa phương rồi đến ĐL, tỉnh Lâm Đồng (thời điểm chưa sáp nhập) sinh sống. Đến tháng 3/2025, H cùng với Vũ Văn V cũng là người sử dụng ma túy đá đến thuê phòng 212 khách sạn Thái Lâm, số 44 đường Hà H Tập, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng để ở cùng nhau. Ngày 29/4/2025, H đã liên hệ với một đối tượng tên Thy (chưa rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, Thy đồng ý và để gói ma túy trong chai nhựa đặt ở lề đường hẻm cạnh trường đại học Kiến Trúc trên đường Hùng Vương, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng rồi chỉ vị trí cất giấu ma túy cho H đến nhận. H đến địa điểm lấy ma túy, để 300.000 đồng tiền mặt tại vị trí Thi để ma túy rồi mang gói ma túy về phòng đổ vào nỏ thủy tinh sử dụng. Sử dụng xong thì H đi tắm, V đi chơi về thấy ma túy trong nỏ nên tự hút 03 hơi. Sau đó V tự rút nỏ thủy tinh còn một ít ma túy bên trong cất giấu ở túi quần jean đang treo trước cửa phòng rồi vào đi ngủ. Đến sáng ngày 30/4/2025, Cơ quan Công an kiểm tra hành chính và phát hiện nỏ thủy tinh do V cất giữ trong túi quần jean. Mở rộng kiểm tra, Cơ quan Công an phát hiện 01 hộp giấy có chữ "LADOPHAR" "NOSAMIN" bên trong có 01 nỏ thủy tinh có chất nghi là ma túy do H cất giữ và 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 2cm x 2,5cm chứa chất tinh thể màu trắng tại mép chậu cây trước cửa phòng. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, niêm phong tang vật nghi là ma túy theo quy định.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, kích thước (2 x 2,5)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS3. 2016489;

- 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong dài 11cm, một đầu có bầu hờ có chiều dài 7cm, bên trong bầu hờ có bám dính chất màu nâu, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS3. 2016488;

- 01 (một) hộp giấy có dòng chữ “LADOPHAR” “NOSAMIN”, hộp giấy có kích thước (11x11x3,5)cm, bên trong chứa 01 ống thủy tinh được uốn cong dài 12cm, một đầu có bầu hờ có chiều dài 5,5 cm, bên trong bầu hờ có bám dính chất màu nâu, nghi là ma túy, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS3. 2016492;

- 01 (một) điện di động hiệu Nokia màu đen gắn sim số 033904305, 056960123, không kiểm tra chất lượng, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS3. 2016490;

- 01 (một) điện di động hiệu Iphone màu vàng gắn sim số 037927946, không kiểm tra chất lượng, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS3. 2016491;

- 01 (một) chứng minh nhân dân số 24190066 mang tên Vũ Văn V (đã bị rách, nhiều chỗ không nhìn thấy chữ);

- 01 (một) căn cước công dân số 06620000749 mang tên Nguyễn Văn H;

- 01 (một) vật dạng bình gas tự chế, có vỏ ngoài bằng nhựa màu xanh, trong có chất lỏng, có kích thước dài 12cm, đường kính 1,9cm;
- 01 (một) quần jean màu xám đen;
- 01 (một) bình thủy tinh để sử dụng ma túy.

Kết quả giám định chất ma túy: Bản kết luận giám định số 334/KL-KTHS ngày 05/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Túi 01: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định có khối lượng 0,3569g, không phải là ma túy.

- Túi 02: Mẫu tinh thể (M2) đựng trong bầu tròn ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0190g, loại Methamphetamine.

- Túi 03: Mẫu tinh thể (M3) đựng trong bầu tròn ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0787g, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSKV1-LĐ ngày 25/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực A - Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận, vào ngày 30/4/2025, tại phòng 202 Khách sạn Thái Lâm, tọa lạc tại số 44 Hà H Tập, Phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, H bị phát hiện bắt quả tang đang cất giữ ma túy để sử dụng như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phân luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ là tang vật của vụ án đã qua giám định và 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, kích thước (2x2,5) cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng đã qua giám định; 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong dài 11cm, một đầu có bầu hờ có chiều dài 7cm, bên trong bầu hờ có bám dính chất màu nâu; 01 (một) hộp giấy có dòng chữ “LADOPHAR” “NOSAMIN”, hộp giấy có kích thước (11x11x3,5)cm, bên trong chứa 01 ống thủy tinh được uốn cong dài 12cm, một đầu có bầu hờ có chiều dài 5,5 cm, bên trong bầu hờ có bám dính chất ma túy; 01 (một) vật dạng bình gas tự chế, có vỏ ngoài bằng nhựa màu xanh, trong có chất lỏng, có kích thước dài 12cm, đường kính 1,9cm; 01 (một) quần jean màu xám đen và 01 (một) bình thủy tinh để sử dụng ma túy. Tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện di động hiệu Nokia màu đen gắn sim số 033904305, 056960123. Trả cho bị cáo H 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng gắn sim số 037927946 và 01 (một) căn cước

công dân số 06620000749 mang tên Nguyễn Văn H; trả cho Vũ Văn V 01 (một) chứng minh nhân dân số 241900660.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực A - Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H:* Sau khi chấp hành xong án phạt tù vào ngày 15/7/2023 về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, H trở về địa phương rồi đến ĐL, tỉnh Lâm Đồng (thời điểm chưa sáp nhập) sinh sống. Đến tháng 3/2025, H cùng với Vũ Văn V cũng là người sử dụng ma túy đã đến thuê phòng 212 khách sạn Thái Lâm, số 44 đường Hà H Tập, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng để ở cùng nhau. Ngày 29/4/2025, H đã liên hệ với một đối tượng tên Thy (chưa rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng rồi mang gói ma túy về phòng đổ vào nỏ thủy tinh sử dụng. Sử dụng xong thì H đi tắm, V đi chơi về thấy ma túy trong nỏ nên tự hút 03 hơi. Sau đó V tự rút nỏ thủy tinh còn một ít ma túy bên trong cất giấu ở túi quần jean đang treo trước cửa phòng rồi vào đi ngủ. Đến sáng ngày 30/4/2025, Cơ quan Công an kiểm tra hành chính và phát hiện nỏ thủy tinh do V cất giữ trong túi quần jean; 01 hộp giấy có chữ "LADOPHAR" "NOSAMIN" bên trong có 01 nỏ thủy tinh có chất ma túy do H cất giữ và 01 gói nilon màu trắng được hàn kín, kích thước 2cm x 2,5cm chứa chất tinh thể màu trắng tại mép chậu cây trước cửa phòng. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, niêm phong tang vật nghi là ma túy theo quy định.

Tại Kết luận giám định số giám định số 334/KL-KTHS ngày 05/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Túi 01: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định có khối lượng 0,3569g, không phải là ma túy.

- Túi 02: Mẫu tinh thể (M2) đựng trong bầu tròn ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0190g, loại Methamphetamine.

- Túi 03: Mẫu tinh thể (M3) đựng trong bầu tròn ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0787g, loại Methamphetamine.

[3] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn H là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo H vừa chấp hành xong hình phạt tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", chưa được xóa án tích, nên càng phải biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng là đối

tượng sử dụng ma túy và để có ma túy sử dụng bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Nguyễn Văn H không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 32/CT-VKSKV1-LĐ ngày 25/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực A - Lâm Đồng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

[5] Trong vụ án này còn có Vũ Văn V thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,0190 gam ma túy loại Methamphetamine, do khối lượng Methamphetamine dưới 0,1 gam và H chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến tội phạm ma túy nên không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V là phù hợp.

[6] Quá trình điều tra xác định, 01 gói nylon được hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng mà Vũ Văn V đem ra cất giấu vào chậu cây theo yêu cầu của Nguyễn Văn H. H khai nhận đây là đường phèn do H bỏ vào gói nylon rồi hàn lại trong lúc rảnh rỗi. Do lo sợ bị chủ khách sạn nghi ngờ là ma túy nên H yêu cầu V mang ra khỏi phòng. Kết quả giám định xác định chất tinh thể màu trắng này không phải là ma túy nên không có cơ sở để xử lý.

[7] Đối với đối tượng tên “Thy” là người bán ma túy cho Nguyễn Văn H. Do H không biết nhân thân lai lịch của Thy, H cũng không lưu số điện thoại của Thy nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để truy xét. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

[8] *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, kích thước (2x2,5) cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng đã qua giám định; 01 (một) ống thủy tinh được uốn cong dài 11cm, một đầu có bầu hở có chiều dài 7cm, bên trong bầu hở có bám dính chất màu nâu; 01 (một) hộp giấy có dòng chữ “LADOPHAR” “NOSAMIN”, có kích thước (11x11x3,5)cm, bên trong chứa 01 ống thủy tinh được uốn cong dài 12cm, một đầu có bầu hở có chiều dài 5,5 cm, bên trong bầu hở có bám dính chất ma túy; 01 (một) vật dạng bình gas tự chế, có vỏ ngoài bằng nhựa màu xanh, trong có chất lỏng, có kích thước dài 12cm, đường kính 1,9cm; 01 (một) quần jean màu xám đen và 01 (một) bình thủy tinh để sử dụng ma túy. Xét thấy, là chất cấm lưu hành và các vật dụng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện di động

hiệu Nokia màu đen gắn sim số 033904305, 056960123, là phương tiện bị cáo liên lạc để mua ma túy về sử dụng nên tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước. Riêng 01 (một) điện di động hiệu Iphone màu vàng gắn sim số 037927946.

Riêng 01 (một) căn cước công dân số 06620000749 mang tên Nguyễn Văn H và 01 (một) chứng minh nhân dân số 24190066 mang tên Vũ Văn V, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

[9] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2025.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 01 (một) phong bì được niêm phong số “1” có chữ ký ghi họ tên Phạm Thị Dung; Lại Thanh Anh Toàn; Phan Ngọc Sơn và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng (bên ngoài được dán băng keo trong), đựng bao gói vật chứng gửi giám định. Bao gồm: Một túi niêm phong đựng một vỏ nylon, một túi nylon đựng một ống thủy tinh được uốn cong, một đầu có dạng bầu tròn hở; một túi niêm phong đựng một hộp giấy có dòng chữ “LADOPHAR”. “NOSAMIN”, trong chứa một ống thủy tinh được uốn cong, một đầu có dạng bầu tròn hở (đã được niêm phong).

- 01 (một) vật dạng bình gas tự chế, có vỏ ngoài bằng nhựa màu xanh, trong có chất lỏng, có kích thước dài 12cm, đường kính 1,9cm;

- 01 (một) quần jean màu xám đen ;

- 01 (một) bình thủy tinh để sử dụng ma túy.

(Tất cả đã được niêm phong)

2.2. Tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện di động hiệu Nokia màu đen gắn sim số 033904305, 056960123 của bị cáo H;

2.3. Trả cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) điện di động hiệu Iphone màu vàng, gắn sim số 037927946 và 01 (một) căn cước công dân số 06620000749 mang tên Nguyễn Văn H.

2.5. Trả cho Vũ Văn V 01 (một) chứng minh nhân dân số 241900660.

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 25/8/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng và Phòng thi hành án dân sự khu vực A - Lâm Đồng).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản sao bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Lâm Đồng (Phòng PV.06);
- VKSND khu vực A - Lâm Đồng;
- Phân trại tạm giam khu vực A, Trại tạm giam A - Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quanĐT Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực A - Lâm Đồng;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Huyền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Lâm Đồng (Phòng PV.06);
- VKSND tp. Đà Lạt;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng, Phân trại Đà Lạt;
- Cơ quanĐT Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hèn

